TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phc

Bản án số: 36/2023/HSST
Ngày: 28-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thảo Phương.

Bà Đặng Thị Mỹ Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm: 1995.

Tên gọi khác: Ph Gấu.

Nơi thường trú: khóm Mỹ Ph, phường Mỹ Quý, thành phố LX, tỉnh A; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới T: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Dão (đã chết) và bà Trần Thị (Út) Lệ; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 19/2019/HSST ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; Bản án số 78/2020/HSST ngày 22/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 14/12/2018 bị Công an xã Long Phụng, huyện CG xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Võ Minh T**, sinh năm: 2002.

Nơi thường trú: ấp Tân Quang 2, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới T: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Minh Tuấn và bà Nguyễn Ngọc Trâm; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự; không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPHC ngày 26/8/2022 của Công an xã Đông Thạnh, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Đỗ Văn D, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

2/ Nguyễn Thị Thu L1, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Hồ Thanh Hiếu, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Đại, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

2/ Võ Minh Quí, sinh năm: 1997 (có mặt).

Cư trú: ấp Tân Quang 2, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

Người làm chứng:

1/ Tô Văn Hậu, sinh năm: 2001 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Đại, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

2/ Võ Lâm Vũ, sinh năm: 2000 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Quang, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh L.

3/ Phạm Gia Bảo, sinh năm: 2005 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Tân Đại, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền nên vào khoảng 15 giờ 30 Pht ngày 29/5/2022 Nguyễn Văn Ph là người đã tái phạm chưa được xóa án tích cùng Võ Minh T, Hồ Thanh Hiếu, Tô Văn Hậu, Phạm Gia Bảo và Võ Lâm Vũ đến nhà của Đỗ Hoàng Chương, tại ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, để đòi nợ. Khi đến gần nhà Chương thì Hậu, Bảo và Vũ đứng bên ngoài không đi vào cùng nhóm. Trong lúc T hỏi nhà Chương thì Ph và Hiếu dùng dao tự chế và thanh sắt tròn đập vỡ 02 kính cửa sổ và 01 cửa sau nhà anh Đỗ Văn D (kế bên nhà Chương). Phát hiện đập nhầm

nhà nên Ph và T đi sang nhà chị Nguyễn Thị Thu L1 (mẹ ruột Chương) đập vỡ kính cửa trước, 02 kính cửa sổ và 01 kính cửa hông nhà chị L1. Riêng Hiếu không tham gia đập cửa kính nhà chị L1. Sau đó, cả nhóm đi về, trên đường về thì T ném 02 con dao tự chế xuống sông Ông Hiếu (không thu hồi được). Phát hiện nhà mình bị người lạ đến đập phá nên anh Đỗ Văn D và chị Nguyễn Thị Thu L1 đến Công an xã Tân Tập, huyện CG trình báo sự việc.

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG, kết luận:

1. 06 (Sáu) tấm kính, kích thước mỗi tấm 25x25cm, bề dầy 01cm, loại kính trong, trị giá 243.750 đồng (bị hại L1).

2. 08 (Tám) tấm kính, kích thước mỗi tấm 54x25cm, bề dầy 01cm, loại kính trong, trị giá 702.000 đồng (bị hại L1).

3. 06 (Sáu) tấm kính, kích thước mỗi tấm 50x120cm, bề dầy 01cm, loại kính trong, trị giá 2.340.000 đồng (bị hại L1).

4. 04 (Bốn) tấm kính, kích thước mỗi tấm 40x110cm, bề dầy 0,5cm, loại kính mờ, có hoa văn, trị giá 616.000 đồng (bị hại D).

5. 28 (Hai mươi tám) tấm kính, kích thước mỗi tấm 18x40cm, bề dầy 0,5cm, loại kính mờ, có hoa văn, trị giá 705.000 đồng (bị hại D).

6. 01 (Một) tấm kính, kích thước mỗi tấm 70x110cm, bề dầy 0,5cm, loại kính mờ, có hoa văn, trị giá 269.500 đồng (bị hại D).

7. 16 (Mười sáu) tấm kính, kích thước mỗi tấm 18x18cm, bề dầy 0,5cm, loại kính mờ, có hoa văn, trị giá 181.440 đồng (bị hại D).

Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 5.058.290 đồng (bị hại L1 thiệt hại 3.285.750 đồng; bị hại D thiệt hại 1.772.540 đồng).

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKSCG ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo Ph về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo T về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn Ph từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Võ Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT tạm giữ và hoàn trả: 01 xe mô tô biển số 62M1-701.04 cho Tô Văn Hậu; 01 xe mô tô biển số 62H7-4452 cho Nguyễn Hồng Sơn; 01 xe mô tô biển số 62M1-916.68 cho Võ Lâm Vũ.

Về dân sự: gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho chị L1, chị L1 không yêu cầu. Anh Đỗ Văn D không yêu cầu bồi thường.

Hai bị cáo không có ý kiến tranh luận, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt không có ý kiến tranh luận.

Hai bị nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 16 giờ ngày 29/5/2022, tại nhà chị Nguyễn Thị Thu L1 và nhà anh Đỗ Văn D thuộc ấp Tân Chánh, xã Tân Tập, huyện CG, Nguyễn Văn Ph hủy hoại (đập bể) 69 tấm cửa kính các loại của cả hai căn nhà, trị giá tài sản thiệt hại 5.058.290 đồng. Giá trị tài sản bị cáo Ph hủy hoại trên 2.000.000 đồng, đến dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi nêu trên của Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Hủy hoại tài sản"*. Tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ph có hai tiền án, cụ thể: ngày 26/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số 19/2019/HSST và ngày 22/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện CG, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số 78/2020/HSST. Nên lần phạm tội này của bị cáo Ph là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự và thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa còn chứng minh là khi bị cáo Ph hủy hoại tài sản của chị L1 còn có Võ Minh T tham gia hủy hoại 20 tấm cửa kính các loại, trị giá 3.285.750 đồng. Giá trị tài sản bị cáo T hủy hoại trên 2.000.000 đồng, đến dưới

50.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Hủy hoại tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[4] Qua quá trình điều tra chứng minh là cùng với bị cáo Ph hủy hoại tài sản của anh D có Hồ Thanh Hiếu nhưng giá trị tài sản của anh D bị thiệt hại là 1.772.540 đồng, chưa đủ định lượng 2.000.000 đồng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hiếu, nên Cơ quan điều tra có Công văn số 74/CSĐT, ngày 29/01/2023 chuyển Công an huyện CG xử lý hành chính Hồ Thanh Hiếu theo quy định.

[5] Hành vi trái pháp luật của hai bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, xem thường pháp luật. Hành vi của hai bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hai bị cáo cũng biết tài sản của người khác là do công sức lao động làm ra được pháp luật bảo vệ. Hai bị cáo cũng nhận biết hành vi đập phá tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp chứng tỏ hai bị cáo xem thường pháp luật. Do đó cần thiết xử lý hai bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, T chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của từng bị cáo khi lượng hình:

[6.1] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[6.2] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với hai bị cáo: hai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho chị L1; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại L1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, nên T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6.3] Xét T chất, mức độ của hành vi phạm tội của hai bị cáo là như nhau, cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo Ph là người đề xuất, rủ rê và hủy hoại tài sản của cả hai bị hại. Xét về nhân thân, cả hai bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: bị cáo Ph, ngày 14/12/2018 bị Công an xã Long Phụng, huyện CG xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo T ngày 26/8/2022 bị Công an xã Đông Thạnh, huyện CG xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPHC.

[7] Xét thấy cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù cũng đủ

răn đe, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[8] Về tang vật thu giữ: Cơ quan CSĐT Công an huyện CG, tỉnh L tạm giữ và hoàn trả cho Tô Văn Hậu: 01 xe mô tô biển số 62M1-701.04; cho Nguyễn Hồng Sơn: 01 xe mô tô biển số 62H7-4452 và Võ Lâm Vũ: 01 xe mô tô biển số 62M1-916.68. Do các xe mô tô trên không liên quan đến vụ án, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị Thu L1 đã nhận số tiền 10.000.000 đồng do anh Võ Minh Quí (là anh bị cáo T) bồi thường. Tại phiên tòa chị L1 vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (bút lục số 93) chị L1 không yêu cầu, nên không xem xét. Đối với bị hại anh Đỗ Văn D, tại phiên tòa vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (bút lục số 96-97) anh D không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét. Đối với anh Võ Minh Quí tại phiên tòa không yêu cầu về số tiền 10.000.000 đồng đã bồi thường cho chị L1, nên không xem xét.

[10] Về án phí: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph và Võ Minh T cùng phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn Ph 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được T từ ngày 04/11/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Võ Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được T từ ngày 16/11/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/3/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh L;*
-*VKSND huyện CG;*
-*CA huyện CG;*
-*THADS huyện CG;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án văn.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phc

CG, ngày 28 tháng 3 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 00 Pht ngày 28 tháng 3 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thảo Phương.

Bà Đặng Thị Mỹ Phương.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS, ngày 01/3/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Ph và Võ Minh T.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph và Võ Minh T cùng phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Đối với bị cáo Ph: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Đối với bị cáo T: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn Ph 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được T từ ngày 04/11/2022.

Xử phạt: Võ Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được T từ ngày 16/11/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/3/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 30 Pht, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

ĐỖ THỊ THẢO PHƯƠNG – ĐẶNG THỊ MỸ PHƯƠNG **NGUYỄN ĐỨC BẢO**